

- GV giúp HS hình dung chiều dài thân và khoảng cách mỗi lần nhảy.
 - Dùng chiều dài ngón tay để so sánh chiều dài thân của vượn mắt kính.
 - Xác định khoảng cách 630 cm trong lớp học.

CÙNG CỐ

Trò chơi “Đố số ngón tay giơ lên của tất cả các bạn” (tiếp nối phần khởi động).

BẢNG CHIA 9 (1 tiết)

A. Mục tiêu

1. Kiến thức, kĩ năng:

- Bảng chia 9:
 - Thành lập bảng.
 - Bước đầu ghi nhớ bảng (yêu cầu đối với các HS có khả năng dễ dàng thuộc bảng).
- Tìm kết quả phép chia trong bảng chia 9 dựa vào bảng nhân 9 (yêu cầu đối với đa số HS trong lớp).
- Thực hành gấp lên, giảm đi một số lần trong các trường hợp cụ thể được thể hiện qua bảng.
- Giải toán có nội dung thực tế.

2. Năng lực chủ trọng: tư duy và lập luận toán học, giao tiếp toán học, giải quyết vấn đề toán học.

3. Tích hợp: Toán học và cuộc sống, Tự nhiên và Xã hội.

Phẩm chất: yêu nước, chăm chỉ, trách nhiệm.

B. Thiết bị dạy học

GV: Bảng nhân 9, bảng chia 9.

C. Các hoạt động dạy học chủ yếu

KHỞ ĐỘNG

- GV: Có 90 ngôi sao, chia đều cho 9 bạn. Mỗi bạn được bao nhiêu ngôi sao?
- HS trả lời và giải thích cách tìm kết quả.
 - Mỗi bạn được 10 ngôi sao.
 - $90 : 9 = 10$ vì $9 \times 10 = 90$
- Dùng trò chơi để ôn lại bảng nhân 9.

BÀI HỌC VÀ THỰC HÀNH

Thành lập bảng chia

- GV giới thiệu bảng chia 9 chưa có kết quả.

HS **nhận biết** số chia là 9, số bị chia là dãy số đếm thêm 9 (từ 9 đến 90). Đây cũng là các tích trong bảng nhân 9.

- Thực hiện nhóm đôi.
- Các bạn thay phiên **đố** các phép chia trong bảng chia 9 (không cần theo thứ tự).
- Bạn trả lời **giải thích** cách tìm kết quả
(ví dụ: $54 : 9 = 6$ vì $9 \times 6 = 54$ hoặc $9 \times 6 = 6 \times 9 = 54$).
- GV hoàn thiện bảng chia 9.
- GV gắn bảng nhân 9 bên trái bảng chia 9 để HS đối chiếu.
- GV lưu ý HS nếu thấy dễ dàng thì nên học thuộc bảng chia.

LUYỆN TẬP

Bài 1:

- HS (cá nhân) **thực hiện**. (GV nên che bảng chia 9 để HS thực hiện bằng cách dựa vào bảng nhân 9.)

- Khi sửa bài, HS **giải thích** cách tìm kết quả.

Bài 2:

- HS nhóm đôi **xác định** yêu cầu và **tìm hiểu** mẫu.

- Số đã cho (2), gấp lên 9 lần ($2 \times 9 = 18$).
- Số đã cho (18), giảm đi 9 lần ($18 : 9 = 2$).

- HS **thực hiện** trên bảng con.

- HS **trình bày** và **giải thích** cách làm, cột cuối ở mỗi bảng:

- Số nào gấp lên 9 lần thì được 18? (Số nào nhân với 9 thì bằng 18?)
 $2 \times 9 = 18$
- Số nào giảm đi 9 lần thì được 1? (Số nào chia cho 9 thì bằng 1?)
 $9 : 9 = 1$

- HS **thực hành nhận biết** quan hệ giữa gấp và giảm.

- GV cùng HS xây dựng mẫu.

GV dùng tay che và hỏi, HS trả lời.

Một số khi gấp lên 9 lần thì được 27.

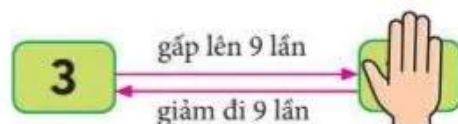
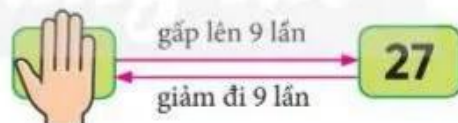
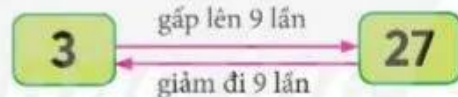
Tính số đó. ($27 : 9 = 3$)

Vì sao? (27 giảm đi 9 lần thì được số đó)

Một số khi giảm đi 9 lần thì được 3.

Tính số đó. ($3 \times 9 = 27$)

Vì sao? (3 gấp lên 9 lần thì được số đó)



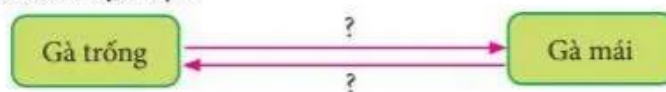
Bài 3:

- HS **đọc** để bài, **nhận biết** yêu cầu (tìm số gà trống).

- HS dựa vào mô hình sau để **tìm hiểu** bài và **thực hiện**.

- Xác định cái đã cho và cái phải tìm (nhận biết: số gà mái gấp 9 lần số gà trống tức là số gà trống gấp lên 9 lần thì được số gà mái).

- Thảo luận cách thực hiện.



- HS trình bày bài giải.
- Sửa bài, HS giải thích cách làm.

Lưu ý: cũng có thể dùng sơ đồ đoạn thẳng để tóm tắt bài toán.

Đất nước em

- HS đọc và chia sẻ những hiểu biết về gà Đông Tảo.
- GV giới thiệu đôi nét về gà Đông Tảo (chân, cân nặng, thịt ngon, loài gà nuôi cổ truyền của xã Đông Tảo, huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên).
- Nếu có thời gian, GV cho HS tìm vị trí tỉnh Hưng Yên trên bản đồ.

CÙNG CỐ

Dùng một trò chơi để củng cố bảng chia 9.

EM LÀM ĐƯỢC NHỮNG GÌ? (2 tiết)

A. Mục tiêu

1. Kiến thức, kĩ năng:

- Ôn tập các phép nhân, chia trong bảng.
- Ôn tập các trường hợp nhân, chia đã học.
- Giải quyết vấn đề đơn giản về đại lượng liên quan đến các phép nhân, phép chia đã học.
- Nhận biết phân số thông qua các hình ảnh trực quan.
- Giải quyết vấn đề đơn giản về quy luật dãy số liên quan đến dãy số đếm thêm.
- Chuyển đổi đơn vị từ số đo có hai đơn vị sang số đo có một đơn vị.

2. Năng lực chủ trọng: tư duy và lập luận toán học, giao tiếp toán học, mô hình hoá toán học, giải quyết vấn đề toán học.

3. Tích hợp: Toán học và cuộc sống, Tự nhiên và Xã hội, Tiếng Việt.

Phẩm chất: yêu nước, nhân ái, chăm chỉ, trung thực, trách nhiệm.

B. Thiết bị dạy học

GV: Bảng nhân tổng hợp (như SGK).

C. Các hoạt động dạy học chủ yếu

KHỞI ĐỘNG

Múa hát tập thể tạo không khí lớp học.